

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-TTCT-BNV ngày 08/9/2014 của Thanh tra Chính phủ và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1230/QĐ-UBND ngày 15/4/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Thanh tra tỉnh;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 230/TT-TTr ngày 26/4/2016 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 357/TTr-SNV ngày 20/5/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 01/7/2009 của UBND tỉnh quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Quyết định thi hành. /

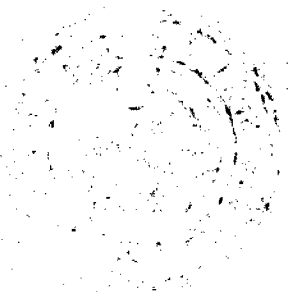
**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, SNV, K12, K18.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Hồ Quốc Dũng



**QUY ĐỊNH**  
**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn**  
**và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1801/QĐ-UBND*  
*ngày 26/5/2016 của UBND tỉnh)*

**Chương I**  
**VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Thanh tra tỉnh là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tiến hành thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

2. Thanh tra tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND tỉnh mà trực tiếp là Chủ tịch UBND tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo về công tác, hướng dẫn về tổ chức, nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

Thanh tra tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

1. Trình UBND tỉnh:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh về lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng;

b) Dự thảo quy hoạch, kế hoạch 5 năm và hàng năm; chương trình, đề án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao;

c) Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể tiêu chuẩn chức danh đối với cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra,

Phó Chánh Thanh tra các sở, ban thuộc UBND tỉnh (gọi tắt là sở); Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thị xã, thành phố.

2. Trình Chủ tịch UBND tỉnh:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị cá biệt về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND tỉnh;

b) Dự thảo kế hoạch thanh tra hàng năm và các chương trình, kế hoạch khác theo quy định của pháp luật;

c) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị thuộc Thanh tra tỉnh;

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

4. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc sở trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

5. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác tổ chức, nghiệp vụ thanh tra hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với Thanh tra huyện, thị xã, thành phố và Thanh tra sở.


6. Về thanh tra:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch thanh tra của Thanh tra huyện, thị xã, thành phố, Thanh tra sở;

b) Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ của UBND huyện, thị xã, thành phố, của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; thanh tra vụ việc phức tạp có liên quan đến trách nhiệm của nhiều sở, UBND huyện, thị xã, thành phố; thanh tra các đối với doanh nghiệp nhà nước do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập và các cơ quan, đơn vị khác theo kế hoạch được duyệt hoặc đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật;

c) Thanh tra vụ việc khác do Chủ tịch UBND tỉnh giao;

d) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Chánh Thanh tra tỉnh và của Chủ tịch UBND tỉnh;

đ) Kiểm tra tính chính xác, hợp pháp của kết luận thanh tra và quyết định xử lý sau thanh tra của Giám đốc sở, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố; Chánh Thanh tra sở, Chánh Thanh tra huyện, thị xã, thành phố khi cần thiết; 

e) Quyết định thanh tra lại vụ việc đã được Giám đốc sở kết luận nhưng phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật khi được Chủ tịch UBND tỉnh giao; quyết định thanh tra lại vụ việc đã được Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố, Chánh Thanh tra sở, Chánh Thanh tra huyện, thị xã, thành phố kết luận nhưng phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật;

g) Yêu cầu Giám đốc sở, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố thanh tra trong phạm vi quản lý của sở, UBND huyện, thị xã, thành phố khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; trường hợp Giám đốc sở, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố không đồng ý thì có quyền ra quyết định thanh tra, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh;

#### 7. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a) Hướng dẫn UBND huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh thực hiện việc tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện việc tiếp công dân tại Trụ sở làm việc theo quy định;

b) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiến nghị các biện pháp để làm tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý của Chủ tịch UBND tỉnh;

c) Xác minh, kết luận và kiến nghị việc giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh khi được giao;

d) Xem xét, kết luận việc giải quyết tố cáo mà Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc sở đã giải quyết nhưng có dấu hiệu vi phạm pháp luật; trường hợp có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo có vi phạm pháp luật thì kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết lại theo quy định;

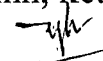
đ) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý tố cáo của Chủ tịch UBND tỉnh.

#### 8. Về phòng, chống tham nhũng:

a) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng của UBND huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh;

b) Phối hợp với cơ quan Kiểm toán nhà nước, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng;

c) Tiến hành xác minh kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tổng hợp kết quả kê khai, công khai, xác minh, kết



luận, xử lý vi phạm về minh bạch tài sản, thu nhập trong phạm vi địa phương mình; định kỳ báo cáo kết quả về Thanh tra Chính phủ;

d) Kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm ngăn chặn hành vi tham nhũng trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

9. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng được thực hiện quyền hạn của Thanh tra tỉnh theo quy định của pháp luật; được yêu cầu cơ quan, đơn vị có liên quan cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các Đoàn thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

10. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật và sự phân công hoặc ủy quyền của UBND tỉnh, Thanh tra Chính phủ.

11. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ được giao.

12. Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng. Thực hiện công tác thông tin, tổng hợp, báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của UBND tỉnh và Thanh tra Chính phủ.

13. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của văn phòng, các phòng nghiệp vụ thuộc Thanh tra tỉnh; quản lý biên chế, công chức, thực hiện các chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra tỉnh theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh.


14. Phối hợp với Giám đốc sở, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố trong việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh Thanh tra; tham gia ý kiến thoả thuận về việc điều động, luân chuyển Thanh tra viên thuộc Thanh tra sở, Thanh tra huyện, thị xã, thành phố.

15. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

## **Chương II** **TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ**

### **Điều 3. Tổ chức bộ máy**

1. Lãnh đạo Thanh tra tỉnh: Thanh tra tỉnh có Chánh Thanh tra và không quá 03 Phó Chánh Thanh tra. 

a) Chánh Thanh tra tỉnh là người đứng đầu cơ quan Thanh tra tỉnh, chịu trách nhiệm trước UBND, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Thanh tra tỉnh.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Chánh Thanh tra tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Thanh tra Chính phủ ban hành và sau khi thống nhất với Tổng Thanh tra Chính phủ.

Việc miễn nhiệm, cách chức Chánh Thanh tra tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật sau khi thống nhất với Tổng Thanh tra Chính phủ.

b) Phó Chánh Thanh tra tỉnh là người giúp Chánh Thanh tra tỉnh và chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra tỉnh và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công; khi Chánh Thanh tra tỉnh vắng mặt, một Phó Chánh Thanh tra tỉnh được Chánh Thanh tra tỉnh ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Thanh tra tỉnh.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Phó Chánh Thanh tra tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Thanh tra Chính phủ ban hành và đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh.


Việc miễn nhiệm, cách chức Phó Chánh Thanh tra tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật và đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh.

c) Việc khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với Chánh Thanh tra và Phó Chánh Thanh tra tỉnh thực hiện theo quy định của pháp luật.

## 2. Các tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh:

- Văn phòng;
- Phòng Thanh tra 1;
- Phòng Thanh tra 2;
- Phòng Thanh tra 3;
- Phòng Thanh tra Phòng, chống tham nhũng và tổng hợp, pháp chế;
- Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra.

Căn cứ quy định của pháp luật và theo cơ cấu tổ chức nêu trên, Chánh Thanh tra tỉnh quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác và trách nhiệm người đứng đầu của các tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh theo nguyên tắc bảo đảm thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao;

3. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với chức danh cấp trưởng, cấp phó các tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ của UBND tỉnh và theo quy định của pháp luật. 

#### **Điều 4. Biên chế công chức**

1. Biên chế công chức của Thanh tra tỉnh được UBND tỉnh giao hàng năm trên cơ sở yêu cầu khối lượng công việc, chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của Thanh tra tỉnh và Đề án vị trí việc làm được cấp thẩm quyền phê duyệt.

2. Căn cứ quy định về định mức biên chế, khối lượng công việc và tính chất đặc thù, phức tạp của công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, Chánh Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch cụ thể, trình UBND tỉnh quyết định bố trí biên chế cho Thanh tra tỉnh bảo đảm đủ lực lượng để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

3. Việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng công chức, người lao động của Thanh tra tỉnh thực hiện theo Luật Cán bộ, công chức, theo phân cấp của UBND tỉnh và theo quy định khác của pháp luật.

### **Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 5. Chế độ làm việc**

1. Thanh tra tỉnh làm việc theo chế độ thủ trưởng;

2. Chánh Thanh tra tỉnh chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Thanh tra tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và các công việc được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh phân công hoặc ủy quyền; thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra hành vi tham nhũng, lãng phí trong cơ quan do mình quản lý, phụ trách theo quy định của pháp luật.

3. Chánh Thanh tra tỉnh có trách nhiệm báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Thanh tra Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra tỉnh; xin ý kiến về những vấn đề vượt quá thẩm quyền; báo cáo công tác trước HĐND tỉnh và UBND tỉnh khi có yêu cầu.

#### **Điều 6. Môi quan hệ công tác**

1. Quan hệ công tác của Thanh tra tỉnh với UBND tỉnh và Thanh tra Chính phủ là quan hệ chấp hành, thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, Quy chế làm việc của UBND tỉnh, Quy chế làm việc của Thanh tra Chính phủ và các quy định khác có liên quan.

2. Đối với UBND các huyện, thành phố, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh: Thanh tra tỉnh có quan hệ phối hợp thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; phối hợp chỉ đạo xây dựng và thực hiện



chương trình, kế hoạch thanh tra, đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức thanh tra, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3. Thanh tra tỉnh giữ mối quan hệ chặt chẽ với Văn phòng UBND tỉnh trong việc tham mưu, giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện trách nhiệm tiếp công dân; chỉ đạo thực hiện kế hoạch thanh tra; xử lý kết quả thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân theo quy định của pháp luật và Quy chế làm việc của UBND tỉnh.

4. Thanh tra tỉnh giữ mối quan hệ thường xuyên, chặt chẽ với Ban Nội chính Tỉnh ủy, Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh trong việc trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình, kết quả thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị xử lý về tham nhũng; trong công tác thanh tra, xử lý các vụ việc có hành vi tham nhũng; xây dựng các báo cáo về phòng, chống tham nhũng; nghiên cứu đề xuất với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

5. Quan hệ công tác giữa Thanh tra tỉnh với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện theo “Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Thanh tra tỉnh trong công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật đảng”.

6. Đối với các cơ quan nhà nước, các cơ quan của Đảng và tổ chức chính trị - xã hội ở cấp tỉnh: Thanh tra tỉnh giữ mối quan hệ công tác trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và các quy định có liên quan.

7. Đối với Thanh tra sở, ban, ngành, Thanh tra các huyện, thị xã, thành phố: Thanh tra tỉnh chỉ đạo về công tác, hướng dẫn về nghiệp vụ thanh tra hành chính, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch thanh tra theo quy định của Luật Thanh tra, các văn bản hướng dẫn thi hành và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

## **Chương IV** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 7. Trách nhiệm thi hành**

1. Mọi tổ chức và hoạt động của Thanh tra tỉnh phải thực hiện theo Quy định này và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Chánh Thanh tra tỉnh căn cứ quy định này để kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí, sắp xếp cán bộ công chức và người lao động phù hợp với vị trí việc làm, tiêu chuẩn chuyên môn, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao; ban hành quy chế làm việc của cơ quan và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện. yh

3. Chánh Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu giúp UBND tỉnh hướng dẫn UBND huyện, thị xã, thành phố quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra huyện, thị xã, thành phố theo quy định của pháp luật đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

**Điều 8. Sửa đổi, bổ sung Quy định**

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc, Chánh Thanh tra tỉnh có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Quy định này cho phù hợp. /.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hồ Quốc Dũng**